TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số:51/2023/HS - ST
Ngày: 04/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Tân
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Hạnh
Bà Mai Thị Tiếp
- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.
- Đại diện VKSND Thành phố Thanh hoá tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2022/HSST/TLST - HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Số nhà 15/67 N, phường Đ, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Mạnh H và bà Lê Thị C (Đã chết); Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị B và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008; con nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 04/9/2002 Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp tài sản";

Bị cáo bị tạm giam từ ngày từ ngày 05/10/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; " Có mặt".

- Bị hại: Chị Đặng Minh T - Sinh năm 1991 "Vắng"
Địa chỉ: Số nhà 12, Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
Chị Nguyễn Thị B - Sinh năm 1981 "Vắng"
Địa chỉ: Số nhà 15/67 N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/08/2022, Nguyễn Mạnh T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B4 – 827.26 đi trên đường Phạm Bành, phường Ngọc

Trạo, thành phố Thanh Hoá thì lúc này Thành nhìn thấy chị Đặng Minh T, sinh năm 1991, trú tại số nhà 12 Đinh Chương Dương, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hoá điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 36B6 – 285.13 chở bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1943, trú tại KĐT Bình Minh, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hoá và 02 con nhỏ. Thành quan sát thấy chị T để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh dương ở hộp đựng đồ phía trước, bên trái xe mô tô BKS 36B6 – 285.13 nên T nảy sinh ý định trộm cắp. Khi chị T dừng xe mô tô trước số nhà 26 Phạm Bành, phương Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hoá, bà Th xuống xe mua thức ăn, T điều khiển xe mô tô của mình đứng cạnh bên trái xe mô tô của chị T, lợi dụng lúc chị T không chú ý tài sản, T dùng tay phải lấy điện thoại trên xe của chị T rồi điều khiển xe mô tô về nhà tắt nguồn, tháo sim và cất giấu dưới gầm bàn phòng ngủ của mình.

Ngày 07/8/2022, Cơ quan điều tra triệu tập Nguyễn Mạnh T lên làm việc, Thành khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax; 01(một) xe mô tô Honda Wave RSX màu trắng - xám, biển kiểm soát 36B4 – 827.26; 01 (một) áo chống nắng màu đen có mũ trùm đầu, có khoá kéo, không có nhãn mác.

Theo báo cáo của chị Đặng Minh T, điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh dương có giá trị khoảng 26.000.000đ.

Kết luận định giá tài sản số: 39/LK–HDĐGTS ngày 18/08/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND TP Thanh Hoá kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt tài sản có giá trị là 25.000.000đ.

Về phần dân sự: Chị Đặng Minh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về phần dân sự.

Về vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát 36B4 – 827.26 là phương tiên T thực hiện hành vi phạm tội, qua điều tra xác định là xe Thành mua của anh Nguyễn Anh Đ sinh năm 1989 cư trú tại 17/71 Nguyễn Văn Trỗi, phường Ngọc Trạo Thành phố Thanh Hóa năm 2020 nhưng Thành chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ.

Tại bản cáo trạng số 20/CT - VKS ngày 06/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh hoá luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị HĐXX xử lý vật chứng tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô Honda Wave RSX màu trắng – xám, biển kiểm soát 36B4 – 827.26, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và công nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng và không có ý kiến tranh luận gì thêm, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Công an thành phố Thanh hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 10h40’ ngày 06/8/2022 tại trước số nhà 26 Phạm Bành, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, Nguyễn Mạnh T đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh dương trị giá 25.000.000đ của chị Đặng Minh T. Ngày 07/8/2022, Cơ quan điều tra triệu tập bị cáo lên làm việc, bị cáo đã tự nguyện giao nộp điện thoại cho Cơ quan điều tra để trả cho bị hại. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai trước đây bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh dương của chị Đặng Minh T trị giá 25.000.000 đồng, hành vi phạm tội của của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 như cáo trạng và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính táo bạo, liều lĩnh,gây dư luận xấu trong nhân dân, hành vi đó không những đã xâm phạm đến trật tự trị an nói chung mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân nói riêng, do đó cần được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu, vào ngày 04/9/2002 bị cáo đã bị

Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 năm tù về tội " Cướp tài sản'', nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân và xem thường pháp luật, do đó cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo đã tự nguyện giao nộp tài sản chiếm đoạt để trả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo có bố đẻ tham gia quân đội và được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ nêu trên theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Chị Đặng Minh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

[7] *Về vật chứng*: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B4 – 827.26, bị cáo đã dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, chị Nguyễn Thị B (Vợ bị cáo) không biết việc bị cáo đã sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản, nay chị B đề nghị Tòa án tịch thu xe để sung quỹ Nhà nước, bị cáo cũng thống nhất, đồng ý với ý kiến của chị Bình. Do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước giá chiếc xe mô tô là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Nguyễn Mạnh T 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/10/2022;

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận chị Đặng Minh Tr đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng: Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 xe máy Honda Wave RSX màu trắng xám, số khung 3207EY067364; số máy JA32E1149345, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ, đã qua sử dụng, vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 36/2023/THA ngày 08 tháng 12 năm 2022 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ(Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Tân

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại; LQ;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.